

Đề chính thức

Đề này gồm có **02** trang

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

(Lược phần đầu: Lão Khủng là người dân đầu tiên lên khai phá vùng đất mới, và con bò Khoang Đen gắn bó với gia đình lão từ những ngày đầu vất vả, khó khăn ấy. Tuy nhiên, nay con bò đã già, dù cả gia đình đều quyến luyến nó, nhưng lão đành phải bán đi. Trên đường đưa con bò xuống thị trấn Cầu Giát để bán, nhân tiện thăm đứa con gái đang trọ học ở đây, lão đi đến một quyết định...)

Thế rồi đột nhiên lão Khủng đi đến một cái quyết định đầy điên rồ: lão quyết định giải thoát cho con vật! Tự nhiên lão thấy lão đang làm một công việc vô cùng nhân đạo. Cả một đời con vật nai lưng ra kéo cày để nuôi sống gia đình lão, và bây giờ lão đến ơn trả nghĩa cho con vật bằng việc đem bán nó cho người ta giết thịt? Lão thấy lão không còn là giống người nữa. [...]

Lão nhảy xuống, đi đến bên cạnh con vật, đặt cả hai bàn tay lên cái cổ sần sùi đang đầy hơi sưng lẫn mồ hôi, lão vỗ vỗ con vật một hồi rồi cầm cái ách đặt xuống bên cạnh hai chân trước của nó. Con vật ngẩng cao cổ, thè lưỡi liếm lên vai, lên cổ lão, mỗi lần cái lưỡi mềm và ram ráp đụng vào da thịt, lão lại sờn gai ốc, tưởng như con vật đã cảm thấy được lão đang nghĩ gì; đang toan tính những gì; lão đang cời ách suốt đời cho nó! Lão Khủng tự nhiên trở nên vội vã, lão kéo chiếc xe sang bên vệ đường, đem giấu sau những đám bờ bụi lúp xúp lẫn những tảng đá rồi trở về bên con vật đang đứng đó, nguyên tại chỗ.

– Nào, bây giờ thì tao giải thoát cho mày, lão lầm rầm nói với con vật thân yêu bằng cái giọng hơi cau có, mày hầu tao thế là đủ rồi đấy con ạ, bây giờ thì mày hãy đi đi, hãy vào rừng mà sống, cỏ đầy, cỏ trong rừng thiếu gì, mày ăn suốt đời không hết, khát thì có nước suối. Ở đây đi sâu vào bên trong sẽ có một bầy bò hoang. Chúng nó sừng như những bà hoàng, ông hoàng giữa núi non, cây cỏ, chẳng bao giờ phải kéo cày, kéo xe... Hãy đi đi, nào!

Lão cuộn vào năm ngón tay trái cái dây chấu đã được tháo ra khỏi mũi con Khoang Đen, dùng đầu dây đánh một cái thật đau vào bên hông, bắt nó phải chạy tẻ vào rừng. Con đường đi đến thế giới tự do của con Khoang Đen thật chẳng khác nào con đường đi đây. Sau lưng nó, lão Khủng lúc nào cũng hăm hăm hề hề gờ cao thanh roi sẵn sàng quất vào mông đến đau điếng nếu nó dừng lại, hoặc ngoái nhìn trở lại.

Cuộc xua đuổi cứ thế diễn ra lặng lẽ giữa đêm trường. Càng xua được con vật dẫn mình vào giữa rừng sâu và càng xa con đường “bò lẩn” ở ngoài kia, lão Khủng càng thấy yên tâm, lại thấy có một cái gì khoái lạc, tự thỏa mãn, chẳng lẽ lão cảm thấy được lão đang xua đuổi cái số phận quá đỗi nhục nhằn của lão ra khỏi đời lão, cái số phận nửa người nửa con vật? [...]

Sau khi xua được con vật sang bên kia sườn núi đá thì lão Khủng đột ngột quay lưng lại phía nó. Không nói thêm một lời nào, lão bỏ đi, mắt hút vào đêm tối. Lão trở về bên chiếc xe bò khi màn đêm đã nhợt trắng. Lão biết rằng từ đây trở đi chỉ còn một phần ba đường đất và đường sá cũng đỡ khó khăn hơn.

(Lược một đoạn: Lão Khủng thay con bò, tự mình kéo chiếc xe về thị trấn Cầu Giát).

Lão Khủng đi thẳng đến trước một gian phòng cuối dãy mà lão vẫn quen thuộc, ở đây con gái lão ở chung với mấy cô bạn học lớp dưới. Gian phòng của con lão khóa kín cửa. Lão đang toan gõ đồng cùi xuống trước cửa phòng con gái lão thì tự nhiên lão ngó người ra: lão vừa nhìn thấy một con bò đang nằm nhai cỏ bên vạt sân bóng chuyền của đám con gái ở bên hồi nhà. Ngay lập tức lão giật nảy mình sức nhận ra đích thị là nó, con Khoang Đen của nhà lão, cái con Khoang Đen mà trong đêm khuya khoắt lão đã đích thân dắt vào tận trong rừng thật sâu, rồi lại còn dùng roi vọt đánh đập vô cùng tàn nhẫn để xua nó đi về với cuộc sống tự

do. Con vật ngược cặp mắt đầy nhử nhục và sâu nảo lên nhìn lão Khủng. Đó là cái nhìn của một sinh vật tự nguyện chấp nhận số phận. Đứng lặng thinh bên chiếc xe chất đầy củi mà lão đã thay nó toát mồ hôi một mình kéo về được đến đây, lão Khủng cũng chả biết nói gì với con vật, lại càng không thể trách móc, lão chỉ đưa mắt nhìn người bạn đời làm ăn thân thiết bằng cái nhìn đầy sâu nảo và phiền muộn.

(Trích *Phiên chợ Giát*, Nguyễn Minh Châu, in trong *Nguyễn Minh Châu - Tác phẩm chọn lọc*, NXB Giáo dục Việt Nam, TP.HCM, 2009, tr.231-237).

*** Chú thích:**

Nhà văn Nguyễn Minh Châu là “người mở đường tinh anh và tài năng” cho văn học Việt Nam sau 1975. Truyện ngắn của ông thường tập trung vào các đề tài thế sự, đời thường, với nhiều trần trối đổi mới về bút pháp. Các truyện ngắn tiêu biểu: *Mảnh trăng cuối rừng*, *Bến quê*, *Chiếc thuyền ngoài xa*, ...

Truyện ngắn “*Phiên chợ Giát*” sáng tác năm 1989, in trong tập “*Cỏ lau*”, do NXB Tác phẩm mới ấn hành cùng năm.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,75 điểm) Điểm nhìn trong đoạn trích chủ yếu là điểm nhìn của nhân vật nào?

Câu 2 (0,75 điểm) Theo đoạn trích, vì sao lão Khủng quyết định giải thoát cho con Khoang Đen?

Câu 3 (1,0 điểm) Nêu tác dụng của việc sử dụng điểm nhìn bên trong ở đoạn văn sau:

Nào, bây giờ thì tao giải thoát cho mày, lão lầm rầm nói với con vật thân yêu bằng cái giọng hơi cau có, mày hầu tao thế là đủ rồi đấy con ạ, bây giờ thì mày hãy đi đi, hãy vào rừng mà sống, cỏ đấy, cỏ trong rừng thiếu gì, mày ăn suốt đời không hết, khát thì có nước suối. Ở đây đi sâu vào bên trong sẽ có một bầy bò hoang. Chúng nó sừng như những bà hoàng, ông hoàng giữa núi non, cây cỏ, chẳng bao giờ phải kéo cày, kéo xe... Hãy đi đi, nào!

Câu 4 (1,0 điểm) Chi tiết “*Con vật ngược cặp mắt đầy nhử nhục và sâu nảo lên nhìn lão Khủng. Đó là cái nhìn của một sinh vật tự nguyện chấp nhận số phận*” gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?

Câu 5 (1,0 điểm) Anh (chị) hãy nhận xét về nhân vật lão Khủng trong đoạn trích.

Câu 6 (1,5 điểm) Từ câu chuyện về lão Khủng và con bò Khoang Đen, anh/chị hãy rút ra thông điệp có ý nghĩa đối với con người hôm nay. Lí giải thông điệp (khoảng 5-7 dòng).

II. VIẾT (4,0 điểm)

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích nghệ thuật kể chuyện trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

--- HẾT ---

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM

HDC gồm có 03 trang

ĐÁP ÁN – HƯỚNG DẪN CHẤM

I. Yêu cầu chung:

1. Giám khảo nắm vững yêu cầu của Hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh. Hướng dẫn chấm chỉ nêu những nội dung cơ bản, có tính định hướng, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng; trân trọng những bài có ý kiến và giọng điệu riêng. Chấp nhận các cách kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lí và có sức thuyết phục.

2. Tổng điểm toàn bài là 10,0 điểm, cho lẻ đến 0,25 điểm.

II. Yêu cầu cụ thể:

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	Lão Khùng. Hướng dẫn chấm - HS trả lời như đáp án: 0,75 điểm - HS trả lời không đúng hoặc không trả lời: 0 điểm	0,75
	2	Lão Khùng quyết định giải thoát cho con Khoang Đen vì : Cả một đời con vật nai lưng ra kéo cày để nuôi sống gia đình lão, và bây giờ lão đền ơn trả nghĩa cho con vật bằng việc đem bán nó cho người ta giết thịt? Lão thấy lão không còn là giống người nữa... Hướng dẫn chấm - HS trả lời như đáp án : 0,75 điểm - HS trả lời không đúng hoặc không trả lời: 0 điểm	0,75
	3	Tác dụng: - Khắc họa được nội tâm nhân vật lão Khùng: yêu thương, day dứt, xen lẫn đau đớn khi lão buộc phải chia tay con vật gắn bó cả đời. - Khiến cho lời kể trở nên chân thực, tự nhiên, giàu sức gợi. - Thể hiện thái độ trân trọng, cảm thông sâu sắc của tác giả đối với người lao động nghèo. Hướng dẫn chấm - HS trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm. - HS trả lời được 2 ý đầu: 0,75 điểm. - HS trả lời được 1 trong 2 ý đầu: 0,5 điểm - HS trả lời được 1 ý cuối: 0,25 điểm - HS trả lời không đúng hoặc không trả lời: 0 điểm	1,0
	4	Chi tiết “Con vật ngược cặp mắt đầy nhăn nhục và sầu não lên nhìn lão Khùng. Đó là cái nhìn của một sinh vật tự nguyện chấp nhận số phận”	

		gợi suy nghĩ: - Sự nhẫn nhục, cam chịu, lòng trung thành của con Khoang Đen. - Gọi liên tưởng đến lối sống hèn nhát, không dám bước ra cuộc sống tự do, không dám thay đổi số phận. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm. - HS trả lời được 1 trong 2 ý: 0,5 điểm. - HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm.	
	5	Nhận xét về nhân vật lão Khủng: - Một người nông dân chất phác, có cách ứng xử nhân văn. - Biết quý trọng và yêu thương loài vật. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm. - HS trả lời được 01 trong 02 ý: 0,5 điểm. - HS trả lời sai đáp án hoặc không trả lời: 0 điểm.	1,0
	6	HS rút ra được thông điệp có ý nghĩa, phù hợp và lí giải thuyết phục. - Gợi ý: + Cần ứng xử trên cơ sở tình yêu thương, sự thấu hiểu, cảm thông. + Cần biết trân trọng tình nghĩa, có lòng biết ơn và sự sẻ chia. + Phải biết sống nhân hậu, tinh thức, biết nhìn lại mình để không đánh mất phẩm chất người trong cuộc mưu sinh. ... Hướng dẫn chấm: - HS rút ra được 01 thông điệp phù hợp và lí giải thuyết phục: 1,5 điểm. - HS rút ra được thông điệp nhưng không lí giải : 0,75 điểm - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm.	1,5
II		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Phân tích nghệ thuật kể chuyện trong đoạn trích <i>Phiên chợ Giát</i> của nhà văn Nguyễn Minh Châu.	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí. Sau đây là một số gợi ý: * Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận * Phân tích nghệ thuật kể chuyện trong đoạn trích - Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện: Lão Khủng vốn định đem con Khoang Đen xuống chợ Giát để bán cho người ta giết thịt, bởi con bò nay đã già, không còn sức lao động. Nhưng rồi lão quyết định trả tự do cho con bò. Tình huống độc đáo, bất ngờ chứa đựng nhiều ý nghĩa: thúc đẩy sự phát triển của cốt truyện; cho thấy vẻ đẹp tâm hồn của lão Khủng; thể hiện tư tưởng chủ đề tác phẩm, gửi gắm những bài học nhân sinh...	2,5

	- <i>Điểm nhìn trần thuật:</i> Người kể chuyện ở ngôi thứ ba toàn tri, nhưng điểm nhìn nghiêng hẳn về tâm lý lão Khùng, giúp người đọc thấu hiểu nội tâm phức tạp, giằng xé giữa lý trí và tình cảm của nhân vật. - <i>Nghệ thuật miêu tả nội tâm nhân vật:</i> Cách kể kết hợp giữa miêu tả hành động và tâm trạng, khiến câu chuyện vừa chân thực, vừa giàu sức lay động. Diễn biến tâm trạng nhân vật lão Khùng được khắc họa tinh tế: từ yêu thương → day dứt → sững sờ, tuyệt vọng khi con bò quay lại. - <i>Ngôn ngữ và giọng điệu:</i> Ngôn ngữ giản dị, chân thực, gần với lời ăn tiếng nói của người nông dân Giọng kể trong đoạn trích trầm buồn, thương cảm nhưng thấm đẫm chất triết lí nhân sinh. *Đánh giá Khả năng định nghệ thuật kể chuyện tinh tế, nhân văn, sâu sắc đã góp phần thể hiện thông điệp nhà văn muốn gửi gắm: con người cần sống nhân hậu, biết thức tỉnh lương tâm. Thể hiện tài năng nghệ thuật và phong cách sáng tác của tác giả. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc, lập luận chặt chẽ, lí lẽ và bằng chứng thuyết phục: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,25 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.</i> - <i>Viết sai vấn đề hoặc không viết: 0 điểm.</i>	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
Tổng điểm		10,0

HẾT

1. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức			Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn hiện đại (Ngữ liệu nằm ngoài SGK)				
	Số câu		2	3	1	6
	Tỉ lệ % điểm		15%	30%	15%	60%
2	Viết	Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện.				
	Số câu		1*	1*	1*	1
	Tỉ lệ % điểm		10%	15%	15%	40%
Tỉ lệ % điểm các mức độ			25	45	30	100%
Tỉ lệ chung			70%		30%	

2.BẢNG ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
I	Đọc hiểu	1. Truyện ngắn (hiện đại)	Nhận biết: - Nhận biết được một số yếu tố của truyện như: nhân vật, câu chuyện, ngôi kể, điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật,... - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu. - Nhận biết được cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật. - Nhận biết một số đặc điểm của	2 câu	3 câu	1 câu	60

			ngôn ngữ văn học trong truyện ngắn Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện của truyện ngắn - Phân tích, lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết trong tính chỉnh thể của tác phẩm. - Phân tích được đặc điểm, vị trí, vai trò của nhân vật trong truyện ngắn, lí giải được ý nghĩa của nhân vật. - Nêu được chủ đề của tác phẩm. - Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản. - Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của tác phẩm. Vận dụng: - Nêu được ý nghĩa, tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống. - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản. Vận dụng cao: - Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. - So sánh được hai văn bản văn học cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm.				
II	Viết	1. Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm	Nhận biết: - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, loại hình nghệ thuật,... của tác phẩm. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của	1*	1*	1*	40

		truyện. một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm văn học . - Phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: tình huống truyện, không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ ba, người kể chuyện ngôi thứ nhất, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận xét được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản. - Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc: Điểm nhìn trong truyện... - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm. - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm). - Thể hiện được tinh thần nhân văn trong việc nhìn nhận, đánh giá con người: đồng cảm với những hoàn cảnh, số phận không may mắn; trân trọng niềm khát khao được chia sẻ, yêu thương. Vận dụng cao: - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,...				
--	--	--	--	--	--	--

			để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.				
Tỉ lệ %				25%	45%	30%	
Tỉ lệ chung				70%		30%	100%